

Tản mạn về một thời ấu thơ ở Mỹtho.

Soạn giả Nguyễn Phương.

Tôi sinh ngày 01 tháng 7 năm 1922, tại làng Điều Hòa, Tổng Thạnh Trị, tỉnh Mỹtho, tính đến nay 2017, tôi được 95 tuổi. Nhân dịp Hội Ái Hữu CHS NĐC&LNH Mỹtho phát hành Tập San kỷ niệm 50 năm thành lập Trường Nữ Trung Học Lê Ngọc Hân, Anh Nghĩa Sĩ(Ban Biên tập đặc San) gợi ý muốn tôi viết kỷ niệm xưa về quê hương Mỹ Tho yêu mến. Tôi xa Mỹtho từ năm 1945 đến nay 2017, tính ra đã 72 năm. Trước năm 1975, thỉnh thoảng tôi theo đoàn hát về hát ở rạp Thầy Năm Tú (nay đổi tên là rạp Vĩnh Lợi), những khi không bận tập tuồng, tôi thường tìm về những con đường, những nơi chốn mà lúc thiếu thời tôi có nhiều kỷ niệm với bạn học, với những người lối xóm thân thương.

Kể kỷ niệm lúc thiếu thời, tôi không thể nào quên boulevard Bourdais(đại lộ Hùng Vương) con đường mà hằng ngày tôi đi đến trường Tiểu học (École Primaire de Mytho) (1928 – 1934), sau đó tôi học Collège de Mytho công trường phía đường Ariès. Đến nay nghĩ lại tôi mới thấy con đường Bourdais, thành phố Mỹtho được thiết kế theo một mô hình đặc biệt mà không có một thành phố nào khác ở miền Nam, có được kể từ Bến Hải đến Cà Mau. (Và có thể kể cả những thành phố lớn như Hà Nội, Hải Phòng, Huế, Đà Nẵng, Nha Trang. . .)

Kể từ **đình Tỉnh Trưởng**(đầu đường Bourdais, ngã ba Lý Thường Kiệt, (đường như có một tên khác là đường Rạch Gầm) đó là cơ quan **Hành Chánh**; phía tay mặt là Nhà Thương Thí (**Y Tế**); đối diện Nhà Thương Thí phía trái là **thành Lính Tập** đó là cơ quan **Quận Sự**); qua ngã tư Thủ Khoa Huân, phía trái là Sân Vận Động, sân tennis, khán đài và bãi tập thể dục(**Thể Dục Thể Thao**), Đối diện sân vận động, phía tay mặt là nhà Bảo Sanh(**Y TẾ**), tới ngã tư Lê Đại Hành phía phải là nhà của Giám đốc trường Trường Collège de Mỹtho tiếp theo là dãy trường lớp của Collège de Mytho(nay là trường Nguyễn Đình Chiểu) (**Giáo Dục**) bên trái là trường Nam Tiểu Học Mỹtho và trường Nữ Tiểu Học, (**Giáo Dục**) (sau phát triển thành trường Nữ Trung Học Lê Ngọc Hân; qua ngã tư Ngô Quyền – Hùng Vương, phía trái là **cơ sở làm savon của các bà Sơ, Cô Nhi viện, viện dưỡng lão của Giáo phận Mỹtho(cơ quan Xã Hội, Tôn Giáo), phía tay mặt ...không nhớ. . ;** ngã tư Nguyễn Trãi – Hùng Vương, phía tay mặt Nhà Thờ Chánh Tòa Mỹ Tho, Tòa Giám Mục Mỹtho(**Tôn Giáo**) phía tay trái đối diện nhà thờ Chánh Tòa là trường Trung Học Saint Joseph's(**Tôn Giáo**), ngã tư đường Hùng vương và đường Phan Hiến Đạo(lộ số 7 cũ) là đường vô Xóm Đạo, thẳng con đường Hùng Vương, đung con sông Bảo Định chạy ngang, nơi đây có một ngôi nhà mát và Bến đò Thạnh Trị, (nơi đây còn có tên đường Alexandre de Rhodes) Bờ bên kia sông đối diện với ngôi nhà mát là bến của Đò Thạnh Trị và nơi in gạch và lò nung gạch(**Kiến Trúc - Xây Dựng**) Một con đường lớn (Đường Nguyễn Tri Phương, xưa là đường Alexandre de Rhodes) cắt ngang cuối đường Hùng Vương phía bên thành phố Mỹtho, dọc theo sông Bảo Định hướng đi ra

xóm Dầu và Chợ Mỹtho có một cơ sở lớn dài cất dọc theo mé sông được gọi là kho lúa Battambang(*Luong Thuc*)

Trong các năm từ 1930 đến 1945 (và nhiều thập niên trước đó) không có các cơ sở thương mại, tiệm quán, restaurant, nhà tư nhân dọc theo đường Bourdais tính từ Dinh Tỉnh Trưởng đến cuối đường là Bến dò Thanh Trị.

Ngày 14 tháng 7 hàng năm là ngày lễ « Đình chiến » (Chiến tranh Pháp - Đức) do nhà nước Pháp tổ chức: cuộc duyệt binh, dâng cột đèn, nhiều trò chơi cho dân chúng tham dự có thưởng, nhảy bao bố, đua xe đạp, chạy bộ đua đường trường đều được tổ chức trên đường Bourdais. Các đơn vị lính tập (tên gọi lính bộ binh người bản xứ) tập trung trước thành Lính Tập bên trái phía trước dinh Tỉnh trưởng. Sau hồi kèn trống của đội quân nhạc, từng đơn vị rập ràng bước theo nhịp kèn trống, diễn binh đi đến trước sân vận động ở mé trái đường Bourdais, đoàn bộ binh dừng lại, xoay đội hình nhìn về khán đài trước sân vận động. Đội duyệt binh dàn ra, bông súng chào quan Tỉnh Trưởng. Đoàn lính bông súng chào cờ Pháp, dàn kèn đồng tấu nhiều khúc quân nhạc, sau đó đoàn quân nhạc dẫn đầu, cùng các toán Lính Tập vác súng đi diễn binh trên đường Bourdais.

Sau cuộc diễn binh, các trò chơi dân giã như Xích đu, Đua nhảy bao bố, Bịt mắt đập nôi, Leo cột thoa mỡ bò giựt quà treo, chạy bộ đua việt dã mức khởi đầu trước khán đài đường Bourdais. Con đường đua chạy dài từ đường Bourdais đến cuối đường rồi theo đường Nguyễn Tri Phương (đường Alexandre de Rhodes), tiếp theo đường Trung Trắc(đường Arroyo de la poste), nối tiếp đường 30 tháng 4 (đường Galliéni) đến sau dinh Tỉnh trưởng, bọc trở lại đường Bourdais và mức thắng cuộc trước khán đài trên đường Bourdais.

Đêm đến, đoàn dâng Cột Đèn xuất phát từ đường Bourdais trước dinh Tỉnh trưởng, đến ngã tư Thủ Khoa Huân, đi xuống hướng Cầu Quay, xong theo đường dọc bờ sông Bảo Định(Arroyo de la poste) rồi đi đường Galliéni đến sau dinh Tỉnh Trưởng thì chấm dứt. Đội quân nhạc tấu nhạc dẫn đầu, kế đến đoàn múa lân với trống lân và chập chỏa làm cho khung cảnh thêm ồn ào, rộn rã, sau đó mới đến hàng tư người cầm đèn nối tiếp nhau, lồng đèn đủ kiểu, như bầu trời đầy sao, chớp chớp chói sáng những đoạn đường đông dân đứng xem.

Ngoài những đặc điểm của các kiến trúc, các cơ sở hai bên đường Bourdais, tỉnh Mỹtho còn có **hai giếng nước** thật lớn và đặc biệt. Thông thường khi người ta nói Giếng nước thì cái giếng đó bao giờ cũng có **cái hình miệng giếng tròn**, giếng nông hay sâu tùy theo mạch nước ngầm. Hai cái **giếng nước của Mỹtho lại có hình vuôn dài, rất rộng, rất dài và cũng rất sâu**, chứa đựng nước ngọt để thành phố cho dân sử dụng khi đến mùa nước mặn vì có nước biển pha vào.

Lễ hội của dân tổ chức, hàng năm Chùa Ông của bang Triều Châu (từ ngã tư Chợ Cũ đi vô hướng Cầu Vĩ, độ 500 thước chùa Ông ở phía mặt của con đường) Trước chùa có sân bãi thật lớn rộng, hàng năm vào lễ rằm Thượng ngươn, Ban Triều Châu rước đoàn hát Tiều « Thùng Đen) về hát ba ngày ba đêm trên sân khấu ngoài trời, sà

sân khấu dựng cao khỏi đầu người để cho khán giả dù đứng xa hay gần cũng coi hát thấy rõ diễn viên. Dịp hát Tiều cúng Chùa là dịp cho trai xinh gái lịch dập dìu đi tìm vui, kết bạn. Hàng quán bán thức ăn, nước giải khác dựng quán dọc theo con lộ trước sân chùa Ông. Gánh hát Tiều Thùng Đen, hát đánh võ bằng vũ khí thật, nhào lộn thật hay. Diễn viên gánh hát là những em nam trẻ từ 10 tuổi đến 16 tuổi là lớn nhất. Các diễn viên nam giả đóng vai nữ. Không có nữ diễn viên trong Gánh hát Tiều.

Lễ Cúng Thí Cô Hồn Xe Hơi, Xe Lửa, Thả Bè cúng Ma Da :

Tỉnh Mỹ Tho là một đầu mối giao thông quan trọng cho các tàu đò, các loại ghe từ bậc trung đến ghe chài lớn, vận chuyển hành khách, hàng hóa, trái cây, lúa gạo đi từ Mỹtho đến Lục Tỉnh, đi Saigon, Chợ Lớn, Nam Vang... Ngoài ra có con đường xe lửa Mỹtho – Saigon, nhiều xe đò, xe hàng, xe lô chạy đường Mỹtho – Saigon, Mỹtho - Bến Tre, Mỹtho - Cần Thơ...

Người xưa nghĩ là có ghe tàu, xe hơi, xe lửa chạy thì thỉnh thoảng có gây tai nạn, có người chết hoặc bị thương. Người chết vì tai nạn xe cộ, tàu bè, được xem là chết oan nên oan hồn lẫn quần nơi xảy ra tai nạn hoặc ở các ngã ba ngã tư đường nên các ông chủ hãng xe đò, xe lửa, các chủ hãng tàu đưa khách, ghe chài đều theo lệ cúng thí cô hồn rất long trọng vào ngày Rằm tháng 7, để cho oan hồn hưởng lễ vật cúng kiếng rồi không theo quấy phá chủ hãng xe hay tài xế lái xe.

Đoàn hát Tiến Hóa của ông Bầu nguyên là thầy giáo Trương Gia Kỳ Sanh về hát ở rạp Thầy Năm Tú , tôi đến thăm thầy và các anh Hề Tư Xe, chú Tám Mẹo, anh Ngọc Thạch, nghệ sĩ quê ở Mỹtho. Tôi nói với ông Bầu TGKS : *« Thưa thầy, chắc thầy quên là mỗi khi đến ngày rằm tháng 7 thì ở Mỹtho giới chủ xe đò, xe lô và ga xe lửa tổ chức cúng cô hồn thật lớn, nếu gánh hát về hát thì có lẽ sẽ thất thu vì dân Mỹtho rất mộ đạo, ngày rằm tháng bảy cũng là ngày lễ Vu lan, họ đi chùa cúng báo hiếu nhiều hơn là đi coi cải lương, họ cũng thích coi cúng cô hồn xe hơi và cúng cô hồn xe lửa vì có thí giàn cho dân chúng giựt, vui lắm».*

Ông Bầu nói : *« Thầy nhớ chứ... nhưng đoàn hát đang kẹt rạp, đành phải ghé qua bến Mỹtho. Ông chủ rạp thông cảm chỉ lấy nửa giá tiền rạp, qua lễ Vu lan và cúng cô hồn thì ông mới thu tiền mượn rạp như cũ».*

Đêm hát đầu tiên của đoàn Tiến Hóa đông nghẹt khán giả. Ông Bầu nhìn tôi, cười đắc ý : *« Em thấy chưa? Thầy có kinh nghiệm mà...».* Tôi dạ một tiếng lớn, tỏ vẻ khâm phục ông. Vãn hát, ông bao tôi ăn một tô hủ tiếu cho no bụng trước khi tôi về nhà ngủ. Đêm hát thứ hai, khán giả không tới nửa rạp. Ông Bầu ra lệnh trả vé, trả tiền cho khán giả rồi cho anh em nghỉ. Ngày hôm đó là ngày chót trong ba ngày cúng kiếng rình rang nên tôi rủ hề Tư Xe đi coi cúng cô hồn để biết với người ta.

Trong cuối thập niên 1930, ở Mỹtho có mấy ông chủ xe đò lớn như xe đò Hữu Lợi, (chạy đường Mỹtho Saigon, Cholon, Mỹtho) xe đò Công Thành(chạy từ Gò Công, Mỹtho, Saigon, Gò Công), xe đò Á Đông(chạy Bến Tre , Mỹtho, Saigon và ngược lại), ngoài ra có chừng mười chiếc xe location (xe traction đen 4 chỗ ngồi) để cho những người có tiền bao riêng, thường là các công tử bao xe đi Thủ Đức ăn nem và

tắm suối Xuân Trường). Xe lửa chạy Mỹtho - Saigon - Mỹtho. Các loại xe hơi, xe lô, xe lửa hằng năm đều có cúng cô hồn vào rằm tháng bảy vì họ tin là những vong hồn của những người bị xe cán chết sẽ hưởng của thí cúng mà không theo ám ảnh tài xế các chiếc xe của họ.

Từ cầu quây(sau này là cầu đúc) đi dọc theo con sông Bảo Định(arroyo de la poste), hướng ra phía sông Mékong, phía mặt là dãy phố ba tầng lầu, cách cầu độ 500 thước là ngôi nhà của ông chủ xe đò Hữu Lợi. Các chủ xe đò và xe lô chung đậu tiền, tổ chức cúng cô hồn tại nhà của ông chủ xe Hữu Lợi. Nhóm Hội Miếu Bà ở ga xe lửa tổ chức cúng cô hồn xe lửa riêng.

Nhà của ông chủ xe Hữu Lợi mở rộng cửa sắt, có thể nhìn suốt từ trước cửa vô trong sâu. Một bàn thờ Phật với một bát lư hương thật lớn để ngay giữa nhà. Một tượng Phật Thích Ca Như Lai cũng rất lớn đặt trên bàn, chung quanh có cờ, phướn và nhang đèn nghi ngút. Vì đó là ngày cuối cùng trong ba ngày cúng cầu siêu cho các vong hồn nên tôi thấy nhiều nhà sư theo sau một vị Hòa Thượng, vừa đi vừa tụng niệm và gõ chuông, mõ. Người ta nói sau khi các thầy « chạy kinh đàng » làm pháp chẩn tế cô hồn, triệu thỉnh chư vị ngạ quỷ trong mười phương đến trai đàn để nhận bố thí tài thực và pháp thực. Một ông già cầm một nắm nhang đốt sẵn, trao cho những người lần lượt vô cúng trước bàn Phật, ông nói như là giải thích cho tôi và hề Tư Xe biết về cách thức cúng cô hồn. Ông nói khi nào chạy « kinh đàng » xong là tới giờ cho giựt giàn nghĩa là thí cô hồn các phẩm vật được bày ra cúng trong ba ngày vừa qua.

Bên ngoài nhiều lính mã tà, lính cảnh sát canh giữ những giàn cúng để không cho người ta tràn vô khi chưa tới giờ giựt giàn. Số cảnh sát này được các ông chủ xe đóng tiền cho ông Cò để ông Cò phái đến giữ trật tự.

Tôi ra sát bờ sông, nơi đó người ta dựng một cái giàn thật lớn, thật rộng, cao ba tầng. Tầng thấp nhất lớn như một cái sân khâu đóng bằng cây ván, vững chắc, cao cách mặt đất khoảng một thước, tầng thứ hai rộng bằng phân nửa tầng thứ nhất và tầng thứ ba cao khỏi mặt đất ít nhất là hai thước.

Mỗi tầng đều có để những giàn bánh trái, phẩm vật cúng và người giựt giàn sẽ ào vô giựt khi đúng giờ cho phép. Tầng thấp nhất để những cái giàn có phẩm vật rẻ tiền như bánh quy, bánh ú, bánh nhân đường, hoặc những bao nhỏ đựng gạo, muối, mấy lông mía cắt khúc ngắn. Mỗi cái giàn được đan bằng tre có hình tháp, bề dưới lớn rộng độ một thước đường kính, trên chóp nhọn có treo một lá cờ đuôi nheo bằng giấy màu giống như thứ giấy dùng làm vàng mã hay đồ mã để đốt khi cúng vong. Giàn được dán giấy sứt trắng, phẩm vật cúng thí được dán lên hay ghim cho đầy mặt cái giàn.

Chung quanh giàn và dọc ngang trên hàng cây me lớn ven sông, người ta chần mấy giây đèn điện với đủ thứ bóng đèn màu, chiếu sáng cả một vùng nơi dựng giàn. Nhiều

bó nhang được đốt lên và cắm vào các giàn đồ cúng thí. Khói ngui ngút và thơm lừng mùi trầm.

Tầng thấp nhất người ta để các giàn dán đầy bánh quy, bánh bông đường, bánh ú, hoặc bao nhỏ đựng gạo, đựng muối. Mỗi cái giàn đều có dán một con số lớn. Các giàn để trên tầng thứ nhì có ghi số bằng giấy bạc thì người ta treo trên mỗi giàn nhiều bao lớn đựng gạo, trái bưởi, quít, cam hoặc bánh cốm đậu phộng. Có giàn dán đầy những đồng xu hoặc những đồng năm xu.

Tầng thứ ba cao nhất để một cái trang nhỏ có khung hình Phật, hai bên để hai tượng Phật lớn bằng hình người thật, bông bằng giấy hàng mã thật đẹp, mới nhìn tưởng như tượng bằng ciment, hình ông Thiện và ông Ác. Ông Ác thường được gọi là ông Tiêu, mặt xanh, nanh bạc, trên đầu có ba cái sừng, lưỡi đỏ chót le ra thật dài xuống khỏi bụng. Ngoài ra có ba cái giàn quý giá, ghi số bằng giấy màu vàng, gắn những đồng hai cắc, đồng rubi năm cắc và một cái giàn gắn toàn những đồng bạc một đồng. Người đi giựt giàn nhắm vào các giàn có gắn đồng bạc trắng xóa và họ cũng muốn giựt cho được ông Tiêu, nhất là cái lưỡi của ông Tiêu vì họ tin là đem cái lưỡi của ông Tiêu về làm bùa cho con nít đeo vô thì sẽ tránh được bệnh hoạn và tà ma.

Hè Tư Xe nhìn mấy cái giàn thí cúng để trên tầng cao nhất, chỉ cho tôi coi rồi hỏi :

« *Chú Phương có thấy ba cái giàn để gần ông Tiêu không? »*

-« *Thấy, toàn là tiền thật đó nghen! Mỗi cái giàn dán cũng bộn bạc. Ai giựt được cái giàn dán những đồng bạc một đồng đó là dư ăn cả tháng».*

- « *Mình về gánh hát rủ thêm mấy anh dàn cảnh với vệ sĩ ra giựt giàn. Ít nhứt cũng giựt được một cái giàn dán tiền. Mấy bữa nay hát ế, ông Bầu phát tiền cà phê, đôi thấy mờ, sẵn người ta cúng thí, tại sao mình không nhào vô giựt? »*

- *Ý! Không được! Nghệ sĩ mà đi giựt giàn đồ cúng thí cô hồn, coi sao được? »*

Hè Tư Xe nhìn mấy cái giàn có dán tiền, thềm nhiều nước miếng, rông họng cái bướng :

« *Sao hồng được? Chú em quên là năm rồi hát ở tỉnh Sóc Trăng, mình cũng gặp dịp cúng cô hồn ở chùa ông Bôn trong thị xã Sóc Trăng, ông Bầu với mấy anh nhạc sĩ được mời đến dự, nhạc sĩ đờn kìm Năm Khạp giựt được cái giàn có mấy cái bao gạo 5 kí lô ».*

Hồi đó ông Trưởng Tòa Trần Quang Cảnh thiện nghệ cây vĩ cầm, đờn vọng cổ thật tuyệt nghệ, cậu bảy Cảnh là chồng của nữ nghệ sĩ Tư Kiều, (song thân của danh ca Hữu Phước) Ông là bạn của nhạc sĩ Ba Cang và ông Bầu Tiến Hóa của tụi mình, Ông mời ông Bầu và các nhạc sĩ đi coi chùa Ông Bôn lập đàn pháp chẩn tế cô hồn, người dân Miên và người Hoa ở Sóc Trăng tin là khi giựt được một cái giàn cúng thí cô hồn thì năm đó sẽ làm ăn phát tài, trúng mùa lúa mùa cá, bởi vậy nhạc sĩ Năm Khạp giựt giàn thì người địa phương nể ông Trưởng Tòa Cảnh phó hội trưởng hội quán Hội An nên họ mới để cho Năm Khạp được yên mà mang giàn về. Còn ở Mỹtho, cúng thí giàn của các chủ xe đò là cúng những cô hồn bị xe cán chết, anh nhào vô giựt

của cúng thí âm hồn, coi chừng khi anh đi xe, âm hồn theo thì anh bỏ nghề ca hát đó. Với lại, anh nhìn coi, dân tới coi giựt giàn cả mấy trăm người, đừng nghệt chung quanh giàn, anh liệu nếu giựt được giàn, anh có bình yên mà thoát ra khỏi cái rùng người đó không? Hay là họ sẽ ào vô, đè anh dẹp lép như cốm dẹp để mà giựt lại cái giàn có dán tiền? Chừng đó anh sứt tay, gãy gọng, hết hát hết hò, bỏ nghiệp Tổ đó nghe hông! »

Hề Tư Xe làm thính không trả lời, không hiểu anh nghĩ sao, chớ riêng tôi thì tôi nhớ lời dặn của má tôi hồi nhỏ, nếu tôi giựt giàn cúng cô hồn, má tôi biết được, chắc bà buồn lắm, và hát ở Mỹtho, tôi nhớ ngày xưa mình học trường Trung học Mỹtho, hồi năm 1941 1942, Nhựt Bồn vô mượn trường làm trại lính, Trường học phải mượn đình Điều Hòa và nhà việc Điều Hòa làm lớp cho học sinh học đờ, công chính vô trường đi bằng đường Ariès, con đường gần rạp hát Thầy Năm Tú, nếu bạn học cũ biết tôi bỏ Sở Bưu Điện theo gánh hát để rồi ngày về quê cũ giựt giàn cúng cô hồn thì tôi không còn mặt mũi nào để nhìn ai nữa. Tôi định kéo Hề Tư Xe trở về rạp hát nhưng giờ giựt giàn bắt đầu.

Trong nhà, các vị sư đã tụng niệm và chạy kinh đàn xong, một ông trong số các ông chủ xe, mặc áo dài đen, đầu quấn ngang khăn đỏ, leo lên giàn, tay cầm một nắm thẻ bằng tre có ghi số như các giàn đã ghi. Ông xá xá bàn thờ Phật, xong quay lại hướng của dân đứng quanh giàn, chấp tay khẩn thật lớn tiếng :

« Xin cô hồn các đấng(người ta hay nói là các đấng), bơ vơ không nơi nương tựa, hữu sinh vô thường, sinh non chết dại, chết bờ chết bụi, chết đâm chết chém, đạn lạc tên bay, xe cán cây đè, rắn mổ rít cắn, thần vòng thắt cổ, một lỗ năm bảy thây, hãy về đây hưởng dụng cơm lành canh ngọt, bánh trái của tiền, áo quần xe cộ, phù hộ cho gia chủ và dân làng làm ăn phát tài, tai qua nạn khỏi. Hời hời các vong linh, xin về nhận thưởng thí».

Ông nói xong, hốt gạo muối vãi ra bốn phía, trông châu đánh một hồi dài, ông liệng các cây thẻ xuống cho đám đông dân tới giựt giàn.

Cả trăm người reo hò, ào vô giựt thẻ. Một số khác nhào vô cái giàn thấp nhất, giựt mấy cái giàn có dán bánh quy, bánh nhun đường, cốm hoặc kẹo chớ không chờ đổi thẻ. Nhiều anh cảnh sát, lính mã tà và lơ xe đứng bảo vệ giàn, xô đẩy họ ra, nhưng rồi cũng bị mất bốn năm cái giàn bánh ở giàn thứ ba, giàn thấp gần đất. Hề Tư Xe bỏ tôi đứng đó, anh nhào vô, quơ tay chụp được mấy cái bánh quy, giựt mạnh cho rách giấy dán, lấy bánh rồi lui ra ngay. Trong khi đó nhiều người vô xâu xé, giàn bị rách tả tơi, bánh có cái được giựt, có cái rớt dưới đất, người khác đạp nhẹ dưới chân.

Mấy người giựt được thẻ số 1, số 2, số 3, những thẻ giàn có dán tiền cắc và đồng bạc một đồng, người vô lãnh giàn thì có năm ba người theo hộ vệ. Người đó cầm giàn đưa cao khỏi đầu. Lá cờ đuôi nheo phất phơ theo gió, anh ta vừa bước xuống đất thì các người dân giựt giàn không được thẻ, họ ào tới xô đẩy nhau, giành giựt, xâu xé. Giàn dán tiền bị nghiêng một bên, có người nhào vô chộp dại. Bị xô ra rồi lại ào vô từng đợt

từng đợt như những làn sóng người. Cuối cùng thì người giựt được thẻ số một cũng không còn được nguyên cái giàn mà nó bị rách như cái xơ mướp. Tiền đồng lóp rớt dưới đất, lóp được người khác lấy được nhờ xé rách giấy dán trên giàn. Anh Tư Xe cũng nhào vô giàn. Có lẽ nhờ Tổ đái, anh quơ được vài đồng bạc một đồng rồi bị xô té bò càng. Có ai đó, tổng cho anh một đạp, Tư Xe té chúi nhủi, cái lỗ mũi cày xuống đất, đổ máu. Anh chạy ra khỏi vòng người hỗn độn đó, anh tay bùm mũi cho bót chảy máu, tay kia kéo tôi chạy về hướng cầu quây. Chạy được một đôi xa, tôi quay lại còn thấy bóng người lố nhố xô đẩy nhau, tiếng hò reo, tiếng la ó, tiếng cười nói ồn ào còn vang vang dưới một vùng ửng sáng nhờ những giầy đèn điện giăng dài. Bóng người lố nhố và tiếng hò reo âm vang làm cho tôi có cái cảm giác ghê rợn : hình như những âm hồn chết oan nơi đầu đường xó chợ cũng đang hiện theo về trong cái cảnh hoang mang hỗn độn đó.

Tới đầu cầu quây, anh Tư Xe mời tôi ăn mì vì anh vừa có mấy đồng bạc, tôi ngồi nhìn những người đi giựt giàn về, họ nói chuyện vui vẻ, có người lớn tiếng khoe khoan như vừa lập được một kỳ công, có người cầm cây cờ đuôi nheo phe phẩy như khoe một chiến tích, tôi cảm thấy là mấy ngày nay gánh hát hát ế khách là phải. Gánh hát Tiến Hóa cũng có một cái kinh nghiệm là không thể đem chuyện Tam Quốc để đối đầu với một tập tục lâu đời của địa phương, vì làm vậy, thất bại là một sự hiển nhiên; đem lời ca tiếng hát để mong làm cho người ta giảm đi lòng tín ngưỡng liên quan tới một tập tục làm ăn kinh doanh, đó là một việc không tưởng.

Vừa lúc đó, ông Bầu Kỳ Sanh đi ngang qua xe mì, Tư Xe mời ông ăn một tô mì hoành thánh, rồi đề nghị ngày mai dời đi hát ở tỉnh khác, nhưng ông Bầu Kỳ Sanh nói đã ký với ông chủ rạp là hát hết tuần lễ. Ngày mai còn hội Miếu Bà cúng cô hồn ở cây đa gần đường rầy xe lửa, sau đó thì gánh hát mới dọn đi được.

Gánh hát Tiến Hóa của Bầu Kỳ Sanh kẹt lại rạp hát thầy Năm Tú hai ngày nữa mới có thể dọn đi « bên » khác. vì ông Bầu đã ký hợp đồng hát một tuần lễ, mấy ngày trước, đoàn hát ế khách vì dân chợ Mỹtho đổ xô nhau đi coi thí giàn cúng cô hồn của các ông chủ xe đò; hai đêm chót của đoàn hát lại đụng với lễ Miếu Bà cúng cô hồn xe lửa.

Hè Tư Xe tính đi giựt giàn thí cô hồn ở ga xe lửa vì anh đã thành công một lần khi giựt giàn thí cô hồn xe hơi. Cô hồn xe hơi đông như kiến cỏ mà Hè Tư Xe còn giựt được ba đồng bạc thì « cô hồn xe lửa » đâu có đông bằng cô hồn xe hơi nên Tư Xe đâu có ngán. Lần này biết trước cách thức giựt giàn thí cô hồn nên anh Tư Xe rủ thêm mấy anh dàn cảnh và các em vệ sĩ, quân hầu, đi theo để giúp anh bảo vệ toàn vẹn cái giàn giựt được. Anh hứa trước là sẽ « ăn đồng chia đủ » khi giựt được giàn nên các anh em hộ vệ của anh tỏ ra háo hức, phấn khởi.

Đêm đó, gánh hát trả vé vì khán giả ít quá. được nghỉ hát, nhiều đào kép, các anh đờn cổ nhạc và tôi theo hè Tư Xe đi coi cúng cô hồn ở Miếu Bà ga xe lửa.

Từ rạp hát thầy Năm Tú, ra hướng bờ sông Bảo Định, qua khỏi đầu cầu quây rồi đi dọc theo sông đó ra ngã ba sông Mékong, quẹo phía tay mặt là đến ga xe lửa Mỹtho. Chuyến xe lửa chót(22 giờ) vừa ngừng ở sân ga, hành khách vội vã ra cửa, các phu xe kéo tranh kiếm mỗi, không khí rộn rịp ồn ào. Chúng tôi đứng bên tiệm chụp hình Vinh Ký coi các tấm hình chụp được phóng lớn ra để chờ cho sân ga vắng lặng rồi mới kéo nhau vô ga, đi theo đường rầy xe lửa độ trên một trăm thước rồi ra hướng bờ sông nơi có cây da thật lớn và trang thờ Ngũ Hành Nương Nương.

Trang thờ Bà lớn độ một thước vuông, đặt trên một cái bàn để áp sát vào gốc cây Da. Người ta đồn là dưới gốc cây Da có một con rắn hổ thật lớn, con Rắn thần đó tu nên nó không cắn người. Người ta cũng đồn là cứ đến ngày rằm tháng bảy thì đúng mười hai giờ khuya có một ngôi sao sáng xẹt từ trên trời xuống cây Da sát vòng rào xe lửa ở bờ sông Mékong, họ nói đó là vía Bà về. Miếu Bà Ngũ Hành được người trong vùng từ chợ Mỹtho đến ga xe lửa, cầu Bắc và hăng xáng tin tưởng là rất linh thiêng. Hội Miếu Bà dựng hai cái rạp lớn bằng vải bố sườn tre, làm chỗ cho thiện nam tín nữ đến cúng Bà. Hai bộ ván lớn để hai bên, ván phía tay mặt dành cho dàn nhạc lễ, các cô bóng, ván phía tay trái để các chức việc trong Hội Miếu và ông Xếp ga xe lửa ngồi. Trước trang thờ Bà, trải hai chiếc chiếu thật lớn để bà Bóng múa dâng mâm vàng, múa bóng rồi và chỗ cho dân đến cúng lạy Bà.

Ông xếp ga xe lửa, các anh thợ máy lái xe lửa, người đốt lò than và các anh gác nhíp xe lửa thấp nhang, khăn vải. Dàn nhạc lễ đánh trống cái, trống com, đàn cò, thổi kèn lá trong lúc mọi người cử hành lễ cúng.

Người đến xem rất đông. Hề Tư Xe cố chen vô nhìn mấy cái giàn cúng thí cô hồn để nghĩ cách giựt giàn nhưng anh thất vọng vì không có giàn thí cô hồn như khi cúng cô hồn xe hơi. Tôi cũng chen vô xem cho biết. Trước trang thờ Bà, tôi thấy năm cô mặc yếm tâm, đầu đội ngạch có gắn hột chai ngời sáng, y phục như các diễn viên tuồng đóng vai Tiên, ngồi trên năm cái ghế để một hàng ngang, mặt mày nghiêm chỉnh, mắt nhìn thẳng, không ngó vào ai cả. Nhạc sĩ đờn Kim Năm Khạp đứng bên tôi nói nhỏ: *« Năm cô là năm vị nữ thần Ngũ Hành Nương Nương. Bà Thủy vai chánh, ngồi giữa, khi lễ khai tràng xong thì bà Thủy xưng tên trước. Còn bốn bà kia là hai bà bên trái là bà Kim, bà Mộc và hai bên phải là bà Hỏa và bà Thổ».*

Giàn pháp thí và thực thí là hai cái mâm lớn có bông hình hai cái tháp cao bằng giấy tiền vàng bạc, một mâm xôi được phủ bằng một tấm lụa đỏ có thêu tua, thêu ren bên ngoài rìa vuông lụa. Một mâm chung trái cây ngũ quả, một mâm nhang đèn, giấy tiền vàng bạc và áo quần bằng giấy.

Nhìn thấy những mâm cúng thí thực cô hồn xe lửa chỉ có bấy nhiêu, hề Tư Xe ngao ngán lắc đầu, định trở về rạp hát. Tôi kéo anh lại và rủ anh sau khi coi múa bóng rồi thì kéo nhau qua bên tấm ngạ bên Chợ Cũ, ăn cơm tấm nước cốt dừa với cháo đậu đỏ, dưa mắm tép rang. Tôi hứa tôi bao, anh Tư Xe gật đầu ưng thuận.

Lễ khai tràng bắt đầu, trống lớn đánh một hồi ba dùi, kè trống cái, trống lể, kèn thau, trống com và đàn cò hòa nhau một bài Hạ như khi dàn nhạc lễ hát bội tấu khi giỗ Tổ. Các anh em trong đoàn hát, nhất là hai nhạc sĩ Năm Khạp, Sáu Xíu biết rõ bài nhạc quen thuộc này nên ai nấy đều chú ý xem thử coi cúng miếu Bà bóng rỗi nghi thức ra làm sao.

Anh Tư Xe mở đường, kéo tôi chen vô tới hàng trước nhứt, chúng tôi ngồi phệt xuống đất, xem bà bóng hát rỗi múa mâm đèn.

Sau lễ khai tràng, năm cô đóng vai các tiên Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ múa theo nhịp trống, mỗi nàng tiên xung tên, sau đó bà Thủy rỗi :

Thay phiên đổi sứ con đến đây,

Gối đặt miệng mời chư thánh chứng minh (ơ ơ ơ. .)

Tiếng đàn hòa tiếng sáo thổi ngân nga,

Giọng cao, giọng thấp con nguyện cầu yên,

Con vái trên năm Bà về đây chứng miêng,

Ở trên điện tiền, cúi dâng bông, dâng lịnh Bà

Rước năm Bà về đây chứng kiến,

Xin độ cho nam nữ bình yên,

Gió phảng phất huu huu báo hiệu vía lịnh Ba thiêng liêng

Mây vờn vũ theo ánh trăng, cả trời gió reo vang

Nghe gió động ào ào, hồn thiêng Bà về ban phước cho dân

Xin độ cho nam nữ bình yên

Bốn bà bóng trong vai bốn bà Tiên Kim, Mộc, Hỏa, Thổ « múa dâng bông » . Mỗi bà cầm một nhánh huệ trắng dài, múa uyển chuyển theo nhịp trống, khi thì để nhánh huệ trên trán hoặc trên vai như người làm xiệc, múa rất khéo, mắt nhìn theo nhánh huệ, trong khi đó thì bà Thủy hát rỗi. Dứt bài rỗi, các bà Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ hướng về bàn thờ vái lạy và dâng bông lên.

Dàn nhạc lễ tấu khi có người vô cúng tiền hoặc mâm hoa quả. Lễ tiếp theo cũng giống như lễ Đại Bội trong các dịp cúng Tổ hay cúng đình, thành ra các nghệ sĩ trong đoàn hát Tiên Hóa tới xem múa bóng nơi miếu Bà cảm thấy rất là quen thuộc. Tôi thấy ông trưởng ban nhạc lễ gật đầu chào hai nhạc sĩ của đoàn hát, thì ra những người nhạc sĩ này quen biết với nhau. Hai anh Năm Khạp và Sáu Xíu bước lại giàn nhạc lễ. Trưởng ban nhạc nhường trống cái cho anh Sáu Xíu đánh hòa với đàn cò và kèn thau, ông nói chuyện với anh Năm Khạp, vẻ như đang gặp trở ngại gì đó. Năm Khạp lại nhìn về hướng chúng tôi ngồi.

Anh Năm Khạp tới cho biết : chương trình tiếp theo là *Địa - Nàng xuống huệ viên*, bà bóng Nàng Tiên thì đã có mặt mà người thủ vai ông Địa không hiểu đi đâu vắng.

Trưởng ban lễ nhạc nhờ anh Năm Khạp kiểm nghệ sĩ trong gánh hát hát thay, anh Năm đề nghị anh Tư Xe vô hát cương. Hề Tư Xe biết là khi vô thế vai, xong buổi lễ cúng Bà thì thế nào anh cũng được thưởng một số tiền. Anh rất muốn nhưng không

biết « Địa, Nàng xuống huê viên » câu chuyện đó ra sao, hát như thế nào, anh làm sao mà cương ?

Tôi là soạn giả, được tiếng là « nhảy cao đá lẹ » nên anh Tư Xe vẫn kể tôi. Tôi nhớ hồi nhỏ, tôi theo má tôi ra cúng Bà ở ga xe lửa, câu chuyện Bà Tiên và ông Địa thiệt là vui, tôi bèn kể cho anh Tư Xe nghe :

« Tiên nữ Hằng Nga vâng lệnh Vương Mẫu xuống trần, đến huê viên, nơi có " cây huê và giếng nước", hái lộc cầu an cho bá tánh. Tiên nữ xuống trần, không biết đường đến huê viên nên nhờ ông Địa dẫn đường.

Ông Địa sau một hồi vò vĩnh đòi ăn đòi uống. Làm khó làm dễ rồi sau cùng dẫn nàng Tiên đến Huê Viên, làm phép khai thông nước giếng để tưới cây huê, tượng trưng cho việc mưa hòa gió thuận và mùa màng tươi tốt».

Tôi dặn thêm anh Tư Xe cách điều cương lớp ông Địa gặp nàng Tiên:
« Khán giả bình dân họ thích cười, anh giễu cho có duyên, nhớ rằng ông Địa bụng bự, mau đói, hay đòi ăn. Người ta cần kiếm cái gì bị mất hay muốn mua may bán đắt thì hay vái ông Địa và cúng chè xôi, cúng nải chuối. Anh cứ cương chuyện đòi ăn cho nhiều, khi nào quá no hay hết cách vò vĩnh thì Địa mới dẫn nàng Tiên tới huê viên giếng nước».

Hề Tư Xe chuyên hát cương nên anh ra sau miếu, lấy gói độn bụng, mặc áo ông Địa, bôi phấn thật trắng lên mặt, vẽ râu và vẽ hai vòng son đậm trên đôi má, miệng cũng bôi son đỏ đậm, anh vẽ cái miệng của ông Địa thật rộng. Đầu bịt khăn đỏ, tay cầm cây quạt lá buông rách te tua.

Trống cái gõ nhịp như kiêu đánh trống múa lân, ông Địa Tư Xe một tay bợ bụng, một tay quạt quạt, bước đi xàng xê theo nhịp trống. Ông Địa đi một vòng, cầm quạt khều khều mấy đứa trẻ ngồi ở hàng đầu, có khi anh dùng hai tay ôm cái bụng độn gói bị xệ, bậm môi trợn mắt nâng cái bụng xệ lên, khiến cho khán giả ré lên cười. Các anh em đào kép và vệ sĩ kéo tới định giựt giàn, không có xô giàn thì cô hồn nhưng có ông địa hề Tư Xe khiến cho anh em có dịp đùa vui nên vỗ tay nhịp nhàng theo tiếng trống, trợ hứng cho ông Địa.

Có cô gái hỏi :

« Ông địa ơi sao hông hát gì hết vậy ?»

Địa Tư Xe loay hoay đi một vòng là để câu giờ suy nghĩ hát cương, anh ra đứng giữa, trước khánh thờ Bà Ngũ Hành Nương Nương, anh vừa nhún nhảy, lắc cái bụng bên này, xoay bên kia, quạt khơi khơi trên khỏi đầu, hát như kiêu nói lời vắn :

« Chón Bồng lai què ở

Thường ngày làm bạn với bát tiên,

Thiên đình thấy mỡ từ hiền,

Cây chiếu chỉ phong vi Thổ địa.

Thường bữa tuần du Nam Bắc,

*Chiều về sẵn đám cúng rằm,
Chè, chuối, xôi chát đã đầy mâm,
Địa lấp lém xì xà một bụng».*

Nàng Tiên ra múa hai tay lụa dịu dàng, nhìn quanh như thể tìm đường đi, ông địa Tư Xe núp theo sau nàng Tiên, dùng quạt và nét mặt, đôi mắt, cái miệng để diễn tả cho thấy là ông địa biết là nàng Tiên lạc đường.

Nàng Tiên chợt quay lại:

« Thỏ Cái Tinh Quân đó chăng ? »

- Thì Địa đây chớ ai trồng khoai đất này ?

- Đây là thánh lệnh của Vương Mẫu Nương, sai tiên xuống trần tìm đến giếng nước huê viên, thỏ địa ơi, mau mau chỉ đường, đừng để trễ nãi mà mang tội đó.

- Đưa thánh lệnh coi.

Nàng Tiên đưa tấm lụa vàng có chữ viết ngoằn ngoèo, Địa day qua trở lại, không đọc được. Địa quạt hơi, thở ra :

*Khi trước tôi là người có học,
Tánh trừ trừ trộm trịnh không lo,
Trên lệnh Bà ban sắc chữ nhỏ,
Địa ngó vô coi như rừng rậm.*

Nàng Tiên hỏi đường, ông Địa đòi ăn, đòi quà cáp, lộ rõ tánh ham ăn của ông Địa. Ông Địa quạt hơi, thỉnh thoảng quạt quạt cho Nàng Tiên lấy lòng, vừa xum xoe vừa hát :

*Sáu giờ sáng Địa thân hành đến đó,
Kiểu cô bác từ hồi bảy giờ sáng,
Cô bác có lòng cảm, ở nán tới trưa,
Trời tháng này hay mưa, Địa ở tới mười hai giờ tối.*

(và để đòi ăn, địa liếm mép, nói :

Thỏ có ăn, Thỏ mới có lo

Thần không hưởng, hóa lai bồ khự.

(tiếng Tiên : Hóa lai bồ khự là tôi không đi.)

Ông Địa tự bặc bạch về tánh ham ăn của địa :

Tánh Địa ưa mắc nghẹn,

Hưởng trái cây măng cụt, chôm chôm,

Một lần một trái : trái này vừa quăng hột, lột vỏ trái kia,

Còn thứ bưởi Biên Hòa lột ra mắc ghê răng.

Cái ruột để ăn, còn vỏ bỏ hơn ba cần xé.

Để hối lộ cho Địa, nàng Tiên lấy trái chuối trên bàn thờ cho Địa Tư Xe.

Sẵn từ tối tới giờ chưa có gì bỏ bụng, Địa Tư Xe lột chuối, tấp lia lịa, làm bộ mắc nghẹn, trề nít cười răng, la ó, kêu ông Địa kiếm gì thêm để ăn.

Nàng Tiên lại lấy đĩa xôi trên bàn thờ. Địa Tur Xe mừng quá, mới thò tay định lấy, bị nàng Tiên dùng quạt khẽ tay một cái đau điếng.

Nàng Tiên nói :

« *Linh Bà cắt kiến, Thổ Địa chỉ đàn, Dẫn mấy chị Nàng, Xuống huê viên gánh nước* »

Địa Tur Xe lập lại:

« *Dẫn mấy chị Nàng, xuống huê viên gánh nước* ».

Ông Địa đi trước dẫn đường như kiêu ông Địa múa với con lân theo nhịp trống. Bỗng ông Địa chơi với muôn té, ông Địa gượng lại, thành ra nhào tới trước ôm nàng Tiên, cả hai té lăn ra đất.

Thì ra lúc nãy anh Tur Xe ăn chuối, liệng vỏ chuối ra ngoài, bọn trẻ nít lén liệng vô. Ông Địa lo bốc xôi ăn và hí hửng với nàng Tiên, vô ý đạp nhằm vỏ chuối, anh sợ té nên chơi với tới trước, chụp cô Tiên. Địa và Tiên cùng té. Khách giả vỗ tay la hét, hoan hô, cười râng lên, nàng Tiên đi cà nhắc vô sau miếu, còn ông Địa thì làm rớt cái gói độn bụng, anh lượm gói lên, độn bụng lại nhưng con nít ào vô giựt cái gói độn bụng, chạy mất. Địa Tur Xe chấp tay xá xá, nói :

« *Địa tôi bẻ bụng rồi, xin cho về châu Tây Vương thánh mẫu* ».

Gió sông thổi lồng lộng, tuy ở chỗ đông người nhưng tôi vẫn cảm thấy lạnh. Nhìn ra sau miếu Bà, dọc theo bờ sông MéKong có một con đường đá đỏ chạy dài, một bên là một hàng cây bông dăm bụi ngăn cách phạm vi của cuối đường rầy xe lửa và một bên sát bờ sông là một hàng cây dương với những cành lá xum xuê, lá dương reo vi vu trong gió.

Có lẽ đã nửa đêm rồi, không khí lẽ cúng thêm trang nghiêm, trong thâm tâm chắc mọi người hiện diện đều chờ đợi Vía của Bà, một ánh sao xẹt vô cây da như lời đồn đại xưa nay. Nhưng không biết có sao xẹt không, Vía Bà có về dưới hình thức sao xẹt hay là Bà lúc nãy đã nhập vào nàng Tiên trên đường đến huê viên để mức nước giúp cho dân được mưa hòa gió thuận.

Hè Tur Xe được Hội Miếu Bà tặng cho hai chục đồng, anh mừng quýnh vì số tiền đó nhiều hơn số tiền anh giựt giàn được khi coi cúng cô hồn xe hơi. Anh dẫn chúng tôi băng qua hàng rào bông búp, ra con đường đá đỏ dọc theo sông để về rạp hát. Anh tuyên bố là anh sẽ đãi anh em ăn mì hay hủ tiếu.

Khi đi ngang cầu tàu Lục Tỉnh, anh ngừng lại, nhìn cầu tàu hiện lò mờ dưới ánh vài ngọn đèn điện, anh nói : « *Còn có thể kiếm thêm chút tiền !* » Rồi anh dạy qua hỏi tôi : « *Chú Phuong, bao giờ người ta cúng ma da hay hà bá? Ma da cũng là oan hồn dưới nước, mỗi năm cũng có cúng chớ hả ?* ».

Tôi nói :

« *Ngày mai đoàn hát dọn đi rồi. Anh theo ông Tổ cải lương đi hát lang thang làng này tỉnh nọ hay là anh muốn ở lại cầu tàu Lục Tỉnh này mà chờ Ma da Hà Bá ?* »

Mọi người cười râng lên và chúng tôi kéo nhau về phố chợ kiếm xe hủ tiếu bán đêm, mỗi người sẽ làm một tô hủ tiếu hay mì, mừng chiến công và tài ứng biến của hề Tư Xe.

Bây giờ ở đâu có cúng cô hồn xe hơi, xe lửa ? Địa phương nào còn lễ cúng bà Ngũ Hành Nương Nương ? Sáu mươi năm sau, tôi đi định cư ở nước ngoài, không biết ở trong nước có còn nơi nào còn giữ cái tập tục cúng pháp đàn thí cô hồn hay không?

Nhắc chuyện xưa, nhớ anh Tư Xe quá chừng! Không biết bây giờ anh Tư Xe thành Tiên, thành Phật hay là anh theo cô hồn phảng phất ở đâu đó để chờ giựt giàn pháp thí. Ngày lễ cúng Vu lan ở các chùa Montréal, tôi thấp nhang cúng, tôi nhớ má tôi, tôi cũng nhớ anh bạn hề Tư Xe và nhớ quê hương Mỹtho xa vời.

Tôi cầu mong anh Tư Xe siêu thoát, thành tiên thành Phật hoặc đầu thai vô nhà một người ở các nước Tây Phương dân chủ, khỏi sợ Quỷ Vương CS ám hại khiến cho anh thành cô hồn để mỗi năm phải trở về dương trần tham gia giựt giàn khi các pháp sư cúng thí cô hồn.

Một tập tục lâu đời không dễ gì quên, nhất là ở nơi xứ lạ quê người, nhìn đâu cũng tưởng nhớ quê hương, trong giấc ngủ cũng chiêm bao về những kỷ niệm lúc thiếu thời. Ôi, nhớ quá đi thôi!!!

Montréal, Canada, mùa Vu lan 2017.

Soạn giả Nguyễn Phương.